KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU, TUYỂN CHỌN GIỐNG LÚA MỚI CÓ NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG CAO TẠI TỈNH QUẢNG BÌNH

NGUYỄN XUÂN KỲ
Giám đốc Công ty TNHH MTV Giống cây trồng Quảng Bình

Vấn đề cấp bách, hàng đầu đặt ra cho sản xuất lúa hiện nay không còn là yếu tố năng suất, sản lượng trên một đơn vị diện tích sản xuất. Hoán đổi vị trí này chính là yếu tố chất lượng, giá trị sản phẩm. Để giải quyết được vấn đề đó thì yếu tố giống đóng vai trò quyết định.

Là một tỉnh nông nghiệp, Quảng Bình có sản lượng thóc lúa làm ra hàng năm chiếm tỷ trọng trên 90% tổng sản lượng lương thực của cả tỉnh. Trong những năm gần đây, tuy sản xuất lúa của tỉnh Quảng Bình đang trong xu hướng phát triển tích cực như năng suất ngày càng tăng, sản lượng vượt kế hoạch của ngành đề ra, sản xuất cũng đã dần tiệm cận đi vào quỹ đạo cơ chế thị trường, sản xuất hàng hóa… nhưng vẫn chưa có được sự chuyển biến mạnh mẽ, có tính đột phá để tạo được sản phẩm hàng hóa có chất lượng, phẩm cấp đạt giá trị cao, có thương hiệu, tạo được hiệu quả kinh tế lớn.

Ngoài những yếu tố khách quan, như khó khăn do điều kiện khí hậu, thời tiết bất lợi, giá cả vật tư nông nghiệp luôn biến động và ở mức cao; việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật trồng lúa, sản xuất lai tạo giống lúa mới có tính chống chịu, cho chất lượng, phẩm cấp cao vẫn còn nhiều khiếm khuyết là nguyên nhân chủ quan của đội ngũ những người làm công tác sản xuất giống lúa.

Mô hình ruộng thử nghiệm các giống lúa có năng suất, chất lượng cao tại Quảng Bình

Ảnh: **X.K**

Thực tế từ những năm trước đến nay, bộ giống lúa trong sản xuất vẫn ít thay đổi, chất lượng thấp chiếm trên 70%, như vụ Đông Xuân là Xi23, X21, NX30, VN20….; vụ Hè Thu là HT1, IRI352,… cây lúa dễ bị sâu bệnh nên năng suất, chất lượng, phẩm cấp lúa, gạo giảm và kéo theo giá trị thương hiệu sản phẩm giảm, hiệu quả kinh tế kém.

Ngoài ra, trong điều kiện biến đổi khí hậu đã ngày càng ảnh hưởng rõ đến sản xuất nông nghiệp nói chung và sản xuất lúa nói riêng. Diễn biến thời tiết bất thường, không theo quy luật đã ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp nói chung và sản xuất lúa nói riêng.

Từ thực tế trên, nhằm xác định bộ giống lúa mới trung và ngắn ngày, năng suất chất lượng

cao, phù hợp với điều kiện sản xuất, đất đai, khí hậu thời tiết, giảm chi phí sản xuất theo hướng nâng cao giá trị và hiệu quả trong sản xuất lúa tại Quảng Bình, ngày 6 tháng 6 năm 2014, được sự thống nhất của Hội đồng Khoa học tỉnh Quảng Bình quyết định chọn Công ty tách nhiệm hữu hạn một thành viên (TNHH MTV) Giống cây trồng Quảng Bình (là một trong những doanh nghiệp KH&CN hàng đầu ở Quảng Bình) đã tiến hành thực hiện nhiệm vụ KH&CN "Nghiên cứu, tuyển chọn giống lúa mới năng suất, chất lượng cao, phục vụ chuyển đổi cơ cấu giống theo hướng nâng cao hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích sản xuất lúa tại Quảng Bình".

Sau 30 tháng triển khai nghiên cứu (từ tháng 6/2014 đến tháng 11/2016), nhiệm vụ KH&CN đã tổ chức đánh giá thực trạng tình hình sử dụng giống lúa sản xuất tại Quảng Bình trong những năm gần đây. Tại Quảng Bình, những năm gần đây, sản xuất Đông Xuân đang chuyển dần qua các giống trung và ngắn ngày nhưng còn chậm, diện tích chuyển đổi chưa nhiều. Do đó, bộ giống sản xuất trong vụ Đông Xuân chủ yếu là giống dài ngày chiếm tỷ lệ cao 65-70%, trong đó giống chất lượng thấp chiếm 50-60%, gồm các giống Xi23, X21, NX30, VN20. Bộ giống sản xuất vụ Hè Thu đã chuyển đổi sang giống ngắn ngày và cực ngắn chất lượng cao như PC6, HT1 và trong vụ Hè Thu 2015 giống lúa SV181, SVN1. Tuy nhiên, sản xuất vẫn tồn tại các giống chất lượng thấp như: KD18, DV108, Xuân Mai, IR50404..., chiếm tỷ lệ 20-30%, làm giảm hiệu quả trong sản xuất.

Nhiệm vụ đã chọn lọc, thuần hóa các giống triển vọng được chọn từ kết quả đánh giá tập đoàn giống mới của Công ty được chọn tiến hành tại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển giống Phúc Lý trong vụ Hè Thu 2014 có SV46, SV181 với diện tích mỗi giống là 1.000m^2. Vụ Đông Xuân 2014-2015, triển khai tại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển giống Phúc Lý và 2 trại sản xuất giống lúa An Ninh và Mũi Vích với hai giống lúa SVN1, GL105 trên mỗi điểm cũng có diện tích mỗi giống là 1.000m^2.

Tất cả các giống đều thực hiện trên nền phân bón NPK Sao Việt tương ứng 110 N + 90 P_2O_5 + 100 K_2O + 10 tấn phân chuồng + 500 kg vôi/ha.

Kết quả đã chọn lọc và làm thuần 4 giống: SV181, SV46, SVN1, GL105 có chất lượng giống đảm bảo theo quy chuẩn nhà nước quy định. Với cấp giống siêu nguyên chủng là giống gốc để nhân giống nguyên chủng và xác nhận phục vụ cho công tác cung ứng giống mới cho sản xuất vụ Đông Xuân 2015-2016 và các vụ sau theo hướng chuyển đổi cơ cấu giống theo hướng nâng cao chất lượng, phẩm cấp và giá trị thương hiệu trong sản xuất lúa gạo.

Nhiệm vụ đã triển khai thực hiện tại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển giống Phúc Lý, Trại sản xuất giống lúa An Ninh và Mũi Vích, các thí nghiệm hoàn thiện quy trình sản xuất đối với các giống mới, cụ thể:

Vật liệu nghiên cứu là 4 giống triển vọng, trong đó giống ngắn ngày bao gồm SV46, SV181 thí nghiệm trong vụ Hè Thu 2014 và giống trung ngày là SVN1 và GL105 thí nghiệm trong vụ Đông Xuân 2014-2015.

- Thí nghiệm với các mật độ: Công thức 1: 60 kg/sào (500m^2); công thức 2: 80 kg/sào và công thức 3: 100 kg/sào.

- Thí nghiệm phân bón với các công thức: Công thức 1: 70 kg N + 70 kg P_2O_5 + 60 kg K_2O + 6 tấn phân chuồng (PC); công thức 2: 90 kg N + 80 kg P_2O_5 + 80 kg K_2O + 8 tấn PC; công thức 3: 110 kg N + 90 kg P_2O_5 + 100 kg K_2O + 10 tấn PC.

Ngoài ra, đơn vị đã đầu tư thêm kinh phí từ Quỹ Phát triển khoa học để triển khai khảo nghiệm diện rộng trên diện tích 50ha tại HTX Vạn Phúc, Vạn Hải, xã Vạn Ninh, huyện Quảng Ninh trong vụ Đông Xuân 2014-2015, tuy thời gian trổ từ 6-11/4/2015 có gặp mưa rét nhưng hạt lúa vẫn vàng sáng, năng suất đạt 70-75 tấn/ha, cao hơn đối chứng giống lúa lai Nhị Ưu 838 là 5-7 tạ/ha.

Trong tháng 5/2015 đã triển khai tổ chức hội nghị đầu bờ với quy mô cấp tỉnh tại xã Vạn Ninh, huyện Quảng Ninh. Theo ông Nguyễn Văn Kính - Chủ nhiệm HTX Vạn Phúc - Vạn Ninh cho biết: Trên diện tích sản xuất mô hình 30ha sản xuất giống lúa thơm SV181 cho thấy đây là giống lúa dễ sản xuất, chống chịu sâu bệnh khá, cứng cây chống đổ ngã tốt và cho năng suất cao. Tương tự như HTX Vạn Phúc, ông Nguyễn Duy Viên - Chủ nhiệm HTX Thống Nhất - An Ninh cho biết: Trên địa bàn HTX cũng đã sản xuất thử giống SV181 cho năng suất đạt cao hơn giống lúa lai Nhị Ưu 838, gạo hạt đẹp, chất lượng cơm thơm dịu hơn HT1 và độ đậm cơm không thua kém giống P6, trong khi thời gian sinh trưởng ngắn hơn Nhị Ưu 838 là 5 ngày và ngắn hơn P6 là 20-25 ngày. Qua tính toán hiệu quả kinh tế cho thu nhập cao hơn các giống lúa đại trà trong HTX từ 4-7 triệu/ha, vì vậy SV181 là giống lúa rất có triển vọng và HTX đã đưa vào nhân rộng trong vụ Hè Thu 2015.

Kết quả tại các thí nghiệm đã đưa ra được mật độ và phân bón tối ưu đối với các giống cho năng suất cao, hạn chế sâu bệnh, đó là: Mật độ: 80 kg/sào với liều lượng phân bón 90 kg N + 80 kg P_2O_5 + 80 kg K_2O + 8 tấn phân chuồng.

Nhiệm vụ đã tiến hành khảo nghiệm VCU, DUS nhằm hoàn thiện các thủ tục để công nhận giống mới cho Quảng Bình và khu vực; Đánh giá khả năng chống chịu sâu bệnh hại chính đối với giống mới. Trong đó, giống lúa SV181, GL105 đã được Hội đồng Khoa học - Cục Trồng trọt đánh giá cao và đề xuất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận giống cây trồng mới. Các giống SVN1, SV46 đang hoàn thiện thủ tục để cuối năm 2016 đề nghị công nhận giống mới của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Đã đăng ký bảo hộ giống mới trên toàn quốc; Tuyên truyền quảng bá sản phẩm giống lúa mới qua phương tiện thông tin, hội nghị đầu bờ giống mới.

Các giống lúa SV181, SVN1, GL105 và SV46 đã được đăng ký bảo hộ giống cây trồng mới tại Văn phòng bảo hộ giống cây trồng mới, Cục Trồng trọt, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Các mô hình được đánh giá tổng kết, hội thảo các vụ Đông Xuân 2014-2015, Hè Thu 2015. Kết quả được đăng tải trên báo Nông nghiệp Việt Nam, Báo Quảng Bình, VTV2.

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, khảo nghiệm, trình diễn các giống mới SV181, SV46, SVN1 và GL105 đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Bình bổ sung vào cơ cấu giống mới mở rộng sản xuất 2 vụ Đông Xuân và Hè Thu tại Quảng Bình. Với diện tích dự kiến trên 500ha sản xuất đại trà trong vụ Hè Thu 2015 và khoảng 700ha trong vụ Đông Xuân 2015-2016.

Quảng Bình là tỉnh có truyền thống và điều kiện tự nhiên về trồng lúa. Không dĩ nhiên mà từ xưa cha ông đã truyền tụng câu tục ngữ "Nhất Đồng Nai, nhì hai huyện". Kinh nghiệm trồng lúa của cha ông một thời còn ảnh hưởng sâu sắc đến tập quán canh tác lúa nước cho đến tận bây giờ "nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống". Kinh nghiệm ấy, tư duy ấy hiện nay đã không còn phù hợp nữa mà thậm chí còn cản trở, tụt hậu so với thời kỳ khoa học kỹ thuật đang rất phát triển như hiện nay. Hiện 70% giống lúa đang được sử dụng cho năng suất thấp, phẩm cấp chất lượng kém, không tạo được giá trị thương hiệu, giá trị hàng hóa đang là bước cản trở lớn cho sản xuất lúa tại Quảng Bình. Đổi mới tư duy, chọn phương thức "nhất giống" để tập trung nghiên cứu, sản xuất giống lúa có giá trị kinh tế cao, có thương hiệu là cả một quá trình đổi mới với một tư duy khoa học, một quyết tâm chính trị cao của ngành và các cấp quản lý nhà nước, quản lý kinh tế và nhất là sự sáng tạo, đam mê cây lúa của những người sản xuất tạo ra giống lúa mang lại lợi ích thiết thực cho bà con nông dân trong cơ chế hội nhập kinh tế thị trường hiện nay và đây cũng là một trong những vấn đề được Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Bình quan tâm đầu tư ■